

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của  
TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock  
Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN  
VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG  
BINH DUONG MINERAL AND  
CONSTRUCTION JOINT STOCK  
COMPANY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: 23/2019/KSB

Bình Dương, ngày 27 tháng 8 năm 2019  
Bình Dương, Aug 27, 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ  
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON  
THE STATE SECURITIES  
COMMISSION'S PORTAL AND  
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S  
PORTAL**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức/ *Organization name*: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY  
DỰNG BÌNH DƯƠNG/ BINH DUONG MINERAL AND CONSTRUCTION  
JOINT STOCK COMPANY**

- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: **KSB**

- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Đại lộ Bình Dương, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An,  
tỉnh Bình Dương/ Binh Duong highway, Thuan Giao ward, Thuan An town, Binh Duong  
province.

- Điện thoại/ *Telephone*: 0274 382 2602

- Fax: 0274 382 3922

- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: **Phan Tấn Đạt**

Chức vụ/ *Position*: Tổng Giám đốc/ *Chief Executive Officer*

Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

*Information disclosure type*:  *Periodic*  *Irregular*  *24 hours*  *On demand*

**Nội dung thông tin công bố (\*)/ Content of Information disclosure (\*)**:

Công bố nội dung báo cáo định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp của  
Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương.

*Periodical report of the payment of principal and interest on Binh Duong Mineral and Construction JSC corporate bonds*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 27/8/2019 tại đường dẫn <http://www.bimico.com.vn>

*This information was disclosed on Company on Aug 27, 2019 Available at: <http://www.bimico.com.vn>*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.*

*Tài liệu đính kèm/Attachment:*

*- Báo cáo định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp /  
Periodical report of the payment of principal and interest .*

**Đại diện tổ chức**

**Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT  
*Legal representative/Party authorized to disclose information*



**PHAN TẤN ĐẠT**



Số: 121.../BC-KSB

Bình Dương, ngày 26 tháng 08 năm 2019

## BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

Kính gửi: Bộ Tài chính  
(Vụ Tài chính các Ngân hàng và tổ chức tài chính)  
Ủy ban Chứng khoán nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương
- Mã chứng khoán: KSB
- Địa chỉ: ĐL Bình Dương, Kp Hòa Lân I, P. Thuận Giao, TX. Thuận An, T. Bình Dương
- Điện thoại: (0274) 3822602 Fax: (0274) 3823922

Căn cứ theo nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, công ty gửi báo cáo định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp như sau:

### I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019)

| TT | Kỳ hạn | Ngày phát hành | Ngày đáo hạn | Số dư đầu kỳ    |                | Thanh toán trong kỳ |                | Dư nợ cuối kỳ   |     |
|----|--------|----------------|--------------|-----------------|----------------|---------------------|----------------|-----------------|-----|
|    |        |                |              | Gốc             | Lãi            | Gốc                 | Lãi            | Gốc             | Lãi |
| 1  | 2 năm  | 22/06/2018     | 22/06/2020   | 500.000.000.000 | 25.243.150.677 | -                   | 25.243.150.677 | 500.000.000.000 | -   |

Ghi chú: Trường hợp không thanh toán được, nêu rõ lý do

### II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019)

| Loại Nhà đầu tư                 | Dư nợ đầu kỳ           |             | Thay đổi trong kỳ |          | Dư nợ cuối kỳ          |             |
|---------------------------------|------------------------|-------------|-------------------|----------|------------------------|-------------|
|                                 | Giá trị                | Tỷ trọng    | Giá trị           | Tỷ trọng | Giá trị                | Tỷ trọng    |
| <b>I. Nhà đầu tư trong nước</b> | <b>500.000.000.000</b> | <b>100%</b> | -                 | -        | <b>500.000.000.000</b> | <b>100%</b> |
| 1. Nhà đầu tư có tổ chức        | 200.300.000.000        | 40%         | -                 | -        | 200.300.000.000        | 40%         |
| a) Tổ chức tín dụng *           | 125.000.000.000        | 25%         |                   |          | 125.000.000.000        | 25%         |
| b) Quỹ đầu tư                   |                        |             |                   |          |                        |             |
| c) Công ty chứng khoán          | 45.300.000.000         | 9%          |                   |          | 45.300.000.000         | 9%          |
| d) Công ty Bảo hiểm             |                        |             |                   |          |                        |             |
| đ) Các tổ chức khác             | 30.000.000.000         | 6%          |                   |          | 30.000.000.000         | 6%          |
| 2. Nhà đầu tư cá nhân           | 299.700.000.000        | 60%         |                   |          | 299.700.000.000        | 60%         |
| <b>Tổng</b>                     | <b>500.000.000.000</b> | <b>100%</b> | -                 | -        | <b>500.000.000.000</b> | <b>100%</b> |

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

#### Nơi nhận:

- Như trên
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (trường hợp phát hành trái phiếu quốc tế);
- Tổ chức/cá nhân phê duyệt phương án phát hành;
- Tổ chức chấp thuận phương án phát hành;
- Lưu: DN.

#### DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

(Ký tên, đóng dấu)



**PHAN TẤN ĐẠT**